

KINH DU GIÀ TẬP YÊU CỨU A NAN ĐÀ LA NI DIỆM KHẨU QUỶ NGHI

Hán dịch: Đồi Đường_ Tam Tạng Sa Môn **BÁT KHÔNG** phụng chiếu dịch
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn ngự tại chón Tăng Già Lam **Ni Câu Luật Na** ở thành **Ca La** (? Ca Tỳ La) cùng với các Tỳ Khuru và các Bồ Tát, vô số chúng đến dự hội, trước sau vây quanh để nói Pháp

Lúc đó Ngài **A Nan** (Ānanda) ở một mình nơi thanh tịnh, niệm Pháp đã thọ nhận. Tức ở đêm ấy, sau khi dứt canh ba thì thấy một **Nga Quỷ** (Quỷ đói) tên là **Diệm Khẩu** (Jvala-mukha) có hình xấu xí, thân thể gầy ốm khô khốc, trong miệng bốc lửa, cổ họng nhỏ như đầu cây kim, đầu tóc rối tung, móng nanh dài bén...rất là đáng sợ, đứng trước mặt A Nan , bạch với A Nan rằng: “Ba ngày sau thời mệnh của ông sẽ chấm dứt, liền sinh ở trong nẻo **Quỷ Đói** (Nga Quỷ)”

Khi ấy, A Nan nghe lời nói này xong thì sinh tâm hoảng sợ, hỏi **Nga Quỷ** rằng: “Đại Sĩ ! Nếu sau khi tôi chết bị sinh làm quỷ đói thời nay tôi phải hành phương tiện nào để được miễn nỗi khổ này ?”

Lúc ấy, **Nga Quỷ** bạch với A Nan rằng: “Sáng sớm ngày mai nếu ông có thể bỏ thí thức ăn uống cho trăm ngàn Na Do Tha Hằng Hà Sa số quỷ đói với vô lượng Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các **Quỷ Thần**, Vong linh người chết đã lâu... được ăn uống. Dùng cái **Hộc** mà nước **Ma Già Đà** (Magadha) dùng, đều cho 49 hộc thức ăn uống kèm với vì chúng tôi cúng dường Tam Bảo thời ông sẽ được tăng tuổi thọ, khiến cho chúng tôi lìa khỏi nỗi khổ của loài quỷ đói, được sinh lên Trời”

A Nan thấy quỷ đói **Diệm Khẩu** này có thân hình gầy ốm khô khốc, rất xấu xí . Trong miệng bốc lửa, cổ họng nhỏ như cây kim, đầu tóc rối tung, lông móng dài bén. Lại nghe lời nói khốn khổ (khổ ngữ) như vậy thì rất kinh sợ, lông trên thân đều dựng đứng . Liền chờ đến lúc sáng sớm. từ chỗ ngồi đứng dậy, đến nơi Đức Phật ngự, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đảnh lễ chân Phật, thân thể run rẩy rồi bạch Phật rằng: “Nguyện cứu con thoát khổ! Tại sao thế? Canh ba đêm trước, Con kinh hành ở nơi thanh tịnh, niệm Pháp đã được trao truyền thì thấy quỷ **Diệm Khẩu** nói với con rằng: “Sau ba ngày thời mệnh của ông chấm dứt liền sinh trong nẻo **quỷ đói**”. Con liền hỏi rằng: “Làm sao khiến cho tôi được miễn nỗi khổ này?”. **Nga Quỷ** đáp là: “Nếu ông có thể bỏ thí cho trăm ngàn vạn ức na do tha hằng hà sa số vô lượng quỷ đói, Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các **Quỷ Thần**, **Thị Tông Quyển Thuộc**, Vong linh người chết đã lâu...bình đẳng bỏ thí khắp cho quỷ đói được ăn uống thời ông sẽ được tăng thọ”

Bạch Đức Thế Tôn! Làm sao con có thể chuẩn bị đầy đủ vô lượng thức ăn uống?”

Đức Phật bảo: “A Nan! Nay ông đừng sợ. Ta nhớ về đời quá khứ, trong vô lượng kiếp, từng làm Bà La Môn thời ở bên cạnh Đức **Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát** nhận được Đà La Ni tên là **Vô Lượng Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai Đà La Ni Pháp**”

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu ông khéo hay làm Pháp Đà La Ni này, gia trì bảy biến thì hay khiến cho một món thức ăn biến thành mọi thứ thức ăn uống Cam Lộ, liền hay đầy đủ thức ăn uống thượng diệu cho trăm ngàn câu chi na do tha hằng hà sa số tất cả

quý đỏi, Bà La Môn Tiên, Quý Thần khác loại đều được no đủ. Nhóm chúng như vậy , mỗi mỗi đều được học thức ăn uống mà nước Ma Già Đà đã dùng. Thức ăn này, nước uống này ngang bằng với thức ăn vô tận của Pháp Giới, đều được Thánh Quả, giải thoát thân khổ”

Đức Phật bảo A Nan: “Nay ông thọ trì Pháp Đà La Ni này khiến cho Phước Đức, thọ mệnh của ông được tăng trưởng, Quý đỏi sinh về cõi Trời với sinh về cõi Tịnh Độ, thọ nhận thân Người Trời, hay khiến cho Thí Chủ (người bố thí) chuyển chương tiêu tai, diên niên ích thọ (sống lâu). Đời này chiêu vời được Thắng Phước, sẽ chứng Bồ Đề, phát Tâm rộng lớn. Vì hữu tình, cha mẹ nhiều đời từ kiếp xưa đến nay, Liệt Tú, Thiên Tào, U Ty, Địa Phủ, Diêm Ma, Quỷ Giới, loài nhỏ bé lúc nhúc, tất cả hàm linh... rộng làm **Vô Già Quảng Đại Cúng Đường** thầy đến phó hội, nương nhờ uy quang của Đức Phật, rửa sạch ruộng thân, gặt được thắng lợi cho mình, thọ nhận niềm vui của người Trời.

Nguyên xin chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đẳng... với các Nghiệp Đạo, vô lượng Thánh Hiền dùng **Vô Duyên Từ** chứng cho chỗ Hành của con. Chính vì thế cho nên chúng con vì muốn mãn túc **Hoàng Thệ Nguyên** , muốn vì hoàng hộ khiến cứu giúp hữu tình không cho lui mất, vì đập nát các Nghiệp khiến cho thanh tịnh, vì muốn tinh tiến cầu Đạo Vô Thượng mau thành tựu, vì muốn nhỏ bỏ cứu giúp chúng sinh trong nẻo ác, vớt bỏ hẳn biển khổ , lên được bờ kia (Bờ Giải Thoát)

Như Kinh đã nói: Bốn loài (Noãn, Thai, Thấp, Hóa) trong sáu nẻo của vô biên Thế Giới, trong đó hết thầy làm bậc Chủ Tể, bậc Thống Lĩnh, bậc Thượng Thủ... đều là Thệ Nguyên Từ Bi của Bồ Tát trụ giải thoát chẳng thể luận bàn, chia hình bày ảnh thị hiện Hóa Thân ngay trong sáu nẻo làm đồng loại chịu khổ, lập nơi phương tiện mà chẳng bị hoại bởi Phiền Não, Tùy Phiền Não. Phân biệt các nghiệp khiến phát ý Đạo, thường tự trách đúng lúc, sửa lỗi mà thân đã gây tạo, điều phục giáo hóa tất cả chúng sinh, làm Đại Đạo Sư tồ diệt Tam Đồ (3 nẻo ác), tịnh các Nghiệp Đạo, chặt đứt dòng Ai, chẳng buông Hạnh Nguyên ở nơi biển khổ làm Thiện Tri Thức, thành thực lợi lạc tất cả hữu tình, chứng Đại Niết Bàn.

Nếu có Thí Chủ (Dānapati) tin sâu Đại Thừa, khát ngưỡng Du Già, vui nguyện thấy nghe Pháp Môn Cam Lộ trong Đà La Ni Tạng, vì các hữu tình hưng tâm Bạt Tế (nhỏ bỏ cứu giúp), ân cần xung tán, buông bỏ tài bảo lớn, ba lần thỉnh Thầy mới hứa cho Đàn Pháp, bình đẳng nhất như, lia tưởng oán ghét, thường hành Bồ Thí không có hồi hận, gần gũi bạn lành, dừng mãnh tinh tiến không có khiếm nhược, chí cầu Đạo lớn, xung tán Tam Bảo, nuôi dưỡng sinh mệnh, phương tiện nhỏ bỏ cứu giúp đều khiến giải thoát, chẳng dùng cầu ác để nuôi thân mệnh, thường lợi mình lợi người.

Thiện Nam Tử ấy là bạn chân thiện, hành Hạnh Bồ Tát. Rộng vì Tam Đồ (ba nẻo ác) tất cả Quý đỏi trong các nẻo ác, Diêm Ma đặng, Bà La Môn Tiên, chư Thiên trên hư không, Thích, Phạm, bốn Vương, Liệt Tú, Thiên Tào, tám Bộ Rồng Thần, Nhật, Nguyệt, Tu Di, Tu La, Ngoại Đạo, chúng Ma sáu Dục. Chúng Thần: Nước, Lửa, Gió, hư không, Núi, Rừng, hang động, nhà cửa, cung điện, Già Lam, Đại Địa, sông nhỏ, sông lớn, giòng nước chảy, suối, ao tắm, đền miếu, Cát Hung, Du Hành, Sao Lục Thiên Ác, thần thông không ngại. Loài lông mao, loài lông vũ bay trên hư không. Loài có vảy bơi lội (Du Lân) của Thủy Tộc. Loài chẳng có lông sừng , Hàm Linh lúc nhúc. Bộc Dã Du Hồn, Thân bị roi đánh (Tiên Thi) chịu đắng chát, nhiều đời oán hận trói buộc chưa dứt. Oán Hồn nhiều kiếp dựa vào tài mệnh. Tăng Ni đã chết chưa chứng Quả, Cha mẹ quyến thuộc thân thích nhiều đời.... nương nhờ giáo pháp của Như Lai được ra khỏi Tam Đồ, vô lượng Địa Ngục... phát Tâm Bồ Đề, đều nguyện buông bỏ, giải thoát oan kết, cùng nhau thay đổi khen nhớ , tưởng như cha mẹ. Đến Đạo Trường này chúng biết hộ niệm, tâm ý hớn hở như hoa Ưu Đàm rất khó thể gặp.

Do tự gây tạo, ở chốn nhân gian, thức tình khó định, phần lớn tùy theo vọng khởi, gom làm nguồn khô, chưa được Thánh Quả, phút chốc sinh lỗi lầm tai họa.

Do tự gây tạo, ở chốn nhân gian, thức tình khó định, phần lớn tùy theo vọng khởi, gom làm nguồn khô, chưa được Thánh Quả, phút chốc sinh lỗi lầm tai họa.

Lại nữa, y theo đất, nước rộng lớn trụ **Từ Quang** (ánh sáng hiền lành) của Phật thường nghĩ đến Duyên xưa kia ngỡ hầu ôm mang Quả ngày nay. Ngày đêm than trách, mong cầu: “*Làm sao báo đáp được đây ! ?...*”. Hoặc làm quyền thuộc, thân thích, cha mẹ... bao lần từng nghiêng lật, điên đảo bám níu Duyên, sửa hình đôi mắt khởi tướng phân biệt.

Nguyện xin ngày nay nương nhờ cỗ xe của Phật Lực ấy, từ xa bay trên hư không đến Đạo Trường này, Từ Quang (ánh sáng hiền lành) phải quét Thân Thể đều tùy hình loại, ăn năn rửa sạch bụi lầm lỗi, phát tâm Bồ Đề, nhận lấy vật cúng dường này.

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu muốn thọ trì Pháp **Thí Thục**. Nên y theo Pháp A Xà Lê, Tam Muội thâm sâu của Du Già. Nếu vui tu hành, nên theo **Du Già A Xà Lê** học, phát tâm Vô Thượng Đại Bồ Đề, thọ nhận Tam Muội Giới, vào Đại Mạn Noa La, được Quán Đỉnh... rồi được hứa nhận, cho thọ **Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai Ngũ Trí Quán Đỉnh** nối tiếp địa vị A Xà Lê thời mới có thể truyền dạy.

Nếu chẳng lần lượt như thế, chẳng được hứa cho mà tự bày biện tu hành ắt tự chiêu vời tai họa, thành tội trộm Pháp, cuối cùng không có công hiệu.

Nếu thọ nhận Quán Đỉnh, y theo lời Thầy dạy, tu tập Pháp Thức uy nghi của Du Già, khéo hay phân biệt, liễu đạt Pháp Tướng, nên được gọi là **Tam Tạng A Xà Lê** thì mới được truyền **Giáo** này

Nếu muốn tác Pháp. Trước tiên tự hộ trì, Đệ Tử cũng vậy. Định biết ngày xong, chọn lựa Tịnh Địa, Tinh Hoa Đại Xá, vườn rừng yên tĩnh mà Quý Thần yêu thích; đất Phước Đức ở suối nguồn, ao tắm, sông lớn, sông nhỏ, núi, ao đầm hoặc gian nhà, quán trọ cũng được. Như Pháp xoa bôi, dùng bùn nước thơm, tùy theo sức của Thí Chủ làm vòng, tròn, lớn, nhỏ. Dụng biểu tượng (tiêu) ở bốn góc như Pháp trang nghiêm, dùng lựa năm màu, an **Hỏa Diệm Châu**

Lại ở trong trái châu an trí Phật Đỉnh, Đại Bi, Tùy Cầu, Tôn Thắng. Đông Bắc là **Phật Đỉnh**, Đông Nam là **Đại Bi**, Tây Nam là **Tùy Cầu**, Tây Bắc là **Tôn Thắng**.

Lại ở bốn cây trụ như Pháp trang nghiêm thù đặc, diệp hảo gọi là **cây phượng Cát Tường**. Khiến cho một trăm Do Tuần không có các suy hoạn liên thành **Kết Giới**. Gió thổi rũ bóng ảnh, phải quét mặt đất, rưới vẩy nước thấm... thì tội chướng tiêu vong, được Phước Lợi lớn. Mắt thấy tai nghe khắp đều lợi cứu giúp (lợi tế)

Tiếp lại chung quanh xếp bày treo lụa, phượng, lọng, quạt báu, phất trần trắng.

Tiếp nơi ấy (vị trí của chúng Thánh ở Đàn Pháp, thứ tự riêng biệt trong văn giảng dạy, theo Thầy xin nhận) nước thơm A Già, Diệp hoa, đèn, hương xoa bôi, thức ăn uống, thuốc thang, mọi loại quả, mùi vị với nhóm vật khác. Dùng Pháp **Tịnh Trừ** dùng để chạm dơ. Nếu trang nghiêm xong, tay cầm lò hương nhiều quanh Đạo Trường theo bên phải, quán chiếu khắp nơi chưa chuẩn bị đủ thì an bày thêm.

Xong việc trang nghiêm, cùng với Đệ Tử dùng nước nóng thơm tắm rửa, mặc áo mới sạch. Ra bên ngoài, giữa sân như Pháp rưới vẩy. Dùng bùn thơm xoa tô đất như Pháp trang nghiêm, gọi là **Tam Muội Gia Đàn** (Đây là cùng với Đệ Tử với Quý Thần thọ nhận **Giới Đàn** vậy)

Ở ngoài Đạo Trường, trải cái đệm bằng cỏ rơm sạch, nghiêm chỉnh uy nghi làm lễ, bái ba lần, hướng mặt về phương Đông, quỳ gối cầm lò hương, làm Pháp **Khải Thỉnh**.

Khải cáo mười phương: tất cả chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đẳng với các Nghiệp Đạo, vô lượng Thánh Hiền. Nay con dùng Đại Từ Bi nương nhờ Thần Lực của Phật, triệu thỉnh mười phương tận cõi hư không, Tam Đồ, Địa Ngục, tất cả Ngạ Quỷ nhiều kiếp đói thiếu trong các nẻo ác, Diêm La, các Ty, Thiên Tào, Địa Phủ, Nghiệp Đạo, Minh Quan, Bà La Môn Tiên, vong linh người chết lâu xa, Khoáng dã Minh Linh (Linh Thần, vong linh cõi âm ở nơi hoang vắng), chư Thiên ở hư không với các quyến thuộc, Quý Thần khác loài

Nguyện xin chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đẳng, vô lượng Thánh Hiền với các Nghiệp Đạo. Nguyện ban uy quang xót thương hộ niệm thêm.

Nguyện khắp mười phương tận cõi hư không, Thiên Tào, Địa Phủ, Nghiệp Đạo, Minh Quan, vô lượng Quý đối, cha mẹ nhiều đời, vong linh người chết đã lâu, tất cả oán kết dựa vào tài mệnh, mọi giống loại tộc, Quý Thần khác loài đều với quyến thuộc nương nhờ sức của Như Lai vào lúc sáng sớm (Ngày, một thời, giờ Hợi thì các Thiên Chúng vui vẻ giáng lâm, tác Pháp hiệu nghiệm) quyết định giáng lâm, được thọ nhận Cam Lộ thanh tịnh, mùi vị Diệu Pháp của Như Lai, ăn uống đầy đủ, thấm nhuần ruộng thân, Phước Đức Trí Tuệ, phát tâm Bồ Đề, lìa hẳn hạnh Tà, quy y Tam Bảo, hành tâm Đại Từ lợi ích hữu tình, cầu Đạo Vô Thượng, chẳng thọ nhận các quả khổ ác luân hồi, thường sinh vào nhà hiền lành (Thiện Gia) lìa các sự sợ hãi, thân thường thanh tịnh, chứng Đạo Vô Thượng”

Như vậy bạch ba lần, khải cáo đã xong

Liên dùng hương, hoa, đèn, hương xoa bôi... vận tâm cúng dường chư Phật, Bát Nhã Bồ Tát, Kim Cương, Thiên Đẳng, vô lượng Thánh Hiền với các Nghiệp Đạo. “Nguyện xin Từ Bi giáng lâm nhiếp thọ vật cúng dường nhỏ nhất”

Lễ ba bái xong, nghinh đón chúng Thánh vào ở trong Đàn, nhiễu quanh bên phải ba vòng, quay lại hướng mặt về phương Đông làm lễ chúng Thánh. Liên dùng hương, hoa, đèn, hương xoa bôi, mọi thứ Pháp sự cúng dường.

Tiếp liền tỏ bày hết thấy tội lỗi của thân mình

Sám Hối xong rồi, hoàn lễ chúng Thánh.

Liên dùng Đồ Hương (Hương Xoa bôi) Giới Độ (ngón vô danh phải) xoa bôi lòng bàn tay (vận tâm nhập vào quán) mới có thể tác Pháp.

Tiếp kết **Phá Địa Ngục Án**. Hai tay nắm Kim Cương Quyền, Đàn Tuệ (2 ngón út) cùng móc nhau, dựng Tiên Lực (2 ngón trỏ) hóp cạnh ngón, tâm tưởng mở Địa Ngục, ba lần tụng ba lần kéo mở. Chân Ngón là:

Na mô a sát-tra thí đế nam, tam nhĩ-dã tam một đà câu chi nam. An, nhạ-ninh năng, phộc bà tế, địa lý địa lý, hồng

𑖀𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩 𑖔𑖱𑖨𑖩𑖨𑖩𑖨𑖩

NAMO AṢṬA-AŚITINĀM SAMYAKSAMBUDDHA KOTĪNĀM _ OM JÑĀNĀVABHĀSE DHIRI DHIRI HŪM

Do uy lực của An Chú này cho nên hết thấy cửa Địa Ngục của các nẻo tùy theo An Chú đột nhiên tự mở.

Tiếp kết **Triệu Thỉnh Ngạ Quỷ Án**. Tay phải làm tướng Vô Uy, tay phải hướng về phía trước dựng thẳng, bốn ngón hơi co, Tiến Độ (Ngón trỏ phải) câu triệu. Chân Ngón là:

Án, nhĩ năng nhĩ ca, ê hứ-duệ hứ, sa-phộc hạ

ॐ ङ्गज्जिक्क एह्येहि स्वहा

OM_ JINA-JIK EHYEHI SVĀHĀ

Đã Triệu Thịnh xong thì khắp cả đều vân tập, dùng tâm thương xót khen ngợi, ủy dụ khiến cho vui vẻ để sót sáng kính mến (khát ngưỡng) nơi Pháp.

Tiếp kết **Triệu Tội Ân**. Hai tay kết Kim Cương Phộc, duỗi Nhấn Nguyện (2 ngón giữa) như cây kim, co Tiến Lực (2 ngón trỏ) như móc câu. Triệu Tội Chân Ngôn là:

Án, tát phộc bá bả yết lý-sái noa, vĩ thú đà năng, phộc nhật-la tát đát-phộc, tam ma gia, hồng, nhưc

ॐ स्र् पपक्क धम्मवक्कव वज्रसव्र समय् कु ङ्क

OM_ SARVA PĀPA AKARṢAṆA VIŚODHANA VAJRA-SATVA SAMAYA – HŪM PHAT

Tiếp kết **Tội Tội Ân**. Tám ngón cùng cài chéo nhau bên trong, Nhấn Nguyện (2 ngón giữa) dựng như trước. Tội Tội Chân Ngôn là:

Án, phộc nhật-la bá nê, vĩ sa-phổ tra gia, tát phộc bá dã, mẫn đà năng ninh, bát-la mô khát-xoa gia, tát phộc bá gia nga để tỳ-dược, tát phộc tát đát-phộc, tát phộc đát tha nga đa, phộc nhật-la, tam ma gia, hồng, đát-la tra

ॐ वज्रपम् वज्रय स्र् पप ववक्क व्रमक्कय स्र् पय ग्गः स्र् सव्र स्र् गपग वज्र समय् कु ङ्क

OM_ VAJRA-PĀṆI VIŚPHOṬAYA SARVA PĀPA BANDHANĀNI PRAMOKṢĀYA SARVA PĀYAGATEBHYAḤ SARVA SATVA – SARVA TATHĀGATA VAJRA SAMAYA HŪM TRAT

Tiếp kết **Định (?Tịnh) Nghiệp Ân**. Hai tay kết Kim Cương Chương, co lông thứ hai của Tiến Lực (2 ngón trỏ), Thiên Trí (2 ngón cái) đè hai ngón. Tịnh Nghiệp Chân Ngôn là:

Án, phộc nhật-la yết ma, vĩ thú đà dã, tát phộc phộc la noa nễ, mẫn đà tát để-duệ năng, tam ma gia hồng

ॐ वज्रकर्म विसुद्धय स्र् व [म] व्र स्र् ग्गः

OM – VAJRA-KARMA VIŚUDDHĀYA SARVA AVARAṆANI _ BUDDHA SATYENA HŪM.

Tiếp kết **Sám Hối Diệt Tội Ân**. Hai tay kết Kim Cương Phộc, co lông thứ hai của Tiến Lực (2 ngón trỏ), Thiên Trí (2 ngón cái) đè hai ngón. Sám Hối Chân Ngôn là:

Án, tát phộc bá bả, vĩ sa-phổ tra, na hạ năng, phộc nhật-la dã, sa-phộc hạ

ॐ स्र् पप व्रक्क दद व्रय स्र्

OM - SARVA-PĀPA VIŚPHOṬA DAHANA VAJRĀYA SVĀHĀ

Các hàng Phật Tử đã sám hối xong thời Tội gom chứa trong trăm kiếp theo một niệm được trừ quét sạch ngay như lửa thiêu đốt cỏ khô, diệt hết không có dư sót.

Tiếp kết **Diệu Sắc Thân Như Lai Thí Cam Lộ Ân**. Tức đem tay trái chuyên cõ tay hướng về phía trước, Lực (ngón ngón trỏ trái) Trí (ngón trỏ phải) tạo thành tiếng (búng tay). Thí Cam Lộ Chân Ngôn là:

Nam mô tô lỗ bá gia, đát tha nga đá dã

Đát nễ-dã tha: Án, tổ lỗ tổ lỗ, bát-la tổ lỗ, bát-la tổ lỗ, sa-phộc hạ

ॐ श्रुचय नमःगणय नमः उ श्रुश्रु चश्रु चश्रु
श्रु५

NAMAḤ SURŪPAYA TATHĀGATĀYA

TADYATHĀ: OM SURU SURU PRASURU PRASURU SVĀHĀ

Lúc tụng Chân Ngôn thời tướng ở trên Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) có chữ **Tông** (𑖔 -VAM) tuôn ra nước Pháp Cam Lộ Bát Nhã, búng rải trong hư không thì tất cả quỷ đói, Quỷ Thần khác loài đều được mát mẻ, liền diệt lửa mạnh, ruộng thân nhuần trạch, lia tướng đói khát.

Tiếp kết **Khai Yết Hầu Ân**. Tay trái tướng cầm hoa sen, tay phải Nhẫn (ngón giữa phải) Thiên (ngón cái phải) búng thành tiếng, tùy tụng rồi búng tay. Khai Yết Hầu Chân Ngôn là:

Năng mô bà nga phộc đế, vĩ bồ la, nga đát-la dã, đát tha nga đa dã

ॐ नमो भगवते विपुलागत्रया तथगतया

NAMO BHAGAVATE VIPULA-GATRĀYA TATHĀGATĀYA

Nói rằng: “*Các Phật Tử! Nay cùng các người, làm Ân Chú xong thì cổ họng tự mở, thông đạt không ngại, lia các chướng nạn*

Các hàng Phật Tử! Nay Ta vì người xưng tán danh hiệu Cát Tường của Như Lai hay khiến cho các người lia hẳn sự khổ trong ba nẻo, tám nạn. Thường làm Đệ Tử chân tịnh của Như Lai.

Nam Mô Bảo Thắng Như Lai (nếu có Đại Chúng, một thời vì họ xưng)

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Bảo Thắng Như Lai**, hay khiến cho các người thấy đều tiêu diệt lửa nghiệp trần lao*

Nam Mô Ly Vô Bồ Úy Như Lai (Dựa theo trước mà xưng, bên dưới đều theo lệ này)

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Ly Vô Bồ Úy Như Lai**, hay khiến cho các người thường được an vui, lia hẳn sự sợ hãi, được thanh tịnh khoái lạc.*

Nam Mô Quảng Bác Thân Như Lai

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Quảng Bác Thân Như Lai**, hay khiến cho các người, lửa nghiệp cổ họng nhỏ như cây kim của loài quỷ đói ngừng thiêu đốt, thông đạt mát mẻ, thức ăn uống đã nhận, được vị Cam Lộ*

Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Diệu Sắc Thân Như Lai**, hay khiến cho các người chẳng thọ nhậnsự xấu xí, đầy đủ các căn, tròn đầy tướng tốt, thù thắng đoan nghiêm, tối vi bậc nhất trong nhân gian và trên Trời*

Nam Mô Đa Bảo Như Lai

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **Đa Bảo Như Lai**, hay khiến cho các người đầy đủ tài bảo, xứng ý mong cầu, thọ dụng không tận*

Nam Mô A Di Đà Như Lai

*Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức **A Di Đà Như Lai**, hay khiến cho các người vãng sinh về Thế Giới Cực Lạc ở phương Tây, hóa sinh trong hoa sen, nhập vào Địa **Bất Thoái***

Nam Mô Thế Gian Quảng Đại Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai

Các hàng Phật Tử! Nếu nghe danh hiệu của Đức Thế Gian Quảng Đại Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai, hay khiến cho các người đắc được năm loại Công Đức.

Một là: Ở Thế Gian là tối vi bậc nhất

Hai là: Được con mắt của Bồ Tát, đoạn nghiêm thù thắng

Ba là: Uy Đức rộng lớn vượt qua tất cả Ngoại Đạo, Thiên Ma như mặt trời soi chiếu Thế Gian, hiển nơi biển lớn Công Đức cao vòi

Bốn là: Được Đại Tự Tại, sở hưởng như ý tựa như chim bay trong hư không mà không có trở ngại

Năm là: được Đại Kiên cố Trí Tuệ Quang Minh, thân tâm sáng tỏ như ngọc Lưu Ly

Các hàng Phật Tử! Bày Đức Như Lai này dùng sức Thệ Nguyện bạt tế chúng sinh lìa hằng phiền não, thoát khổ Tam Đồ (3 đường ác), an ổn thường vui. Một lần xưng tên ấy thì ngàn đời lìa khổ, chứng Đạo Vô Thượng.

Tiếp cùng các người Quy Mệnh Tam Bảo

Quy Y Phật, Lương Túc Tôn

Quy Y Pháp, Ly Dục Tôn

Quy Y Tăng, Chúng Trung Tôn

(nói ba lần)

[ND: Có thể thay phần trên như sau:

Nam Mô Phật Đà. Đấng vẹn toàn Phước Trí

Nam Mô Đạt Ma. Đạo thoát ly Tham Dục

Nam Mô Tăng Già. Bậc tu hành cao tột]

Phật Tử các người! Quy y Phật xong, Quy y Pháp xong, Quy y Tăng xong

(nói ba lần)

Người y theo Tam Bảo, như Pháp thọ trì bền chắc

Tiếp vì các người, phát Tâm Bồ Đề. Các người hãy lắng nghe!

Kết Kim Cương Chương, Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) như cánh sen, dùng ấn trên trái tim. Chân Ngôn là:

Án, mạo địa tức đa, mẫu đất-bả na, dã nhĩ

ॐ वषट्कारं नमस्तुभ्यं नमः

OM – BODHI-CITTAM UTPĀDA YĀMI

Nay vì các người phát Tâm Bồ Đề xong.

Các hàng Phật Tử nên biết, Tâm Bồ Đề khởi từ Đại Bi, là Nhân Chính để thành Phật, là gốc rễ của Trí Tuệ, hay phá vô minh, phiền não, Nghiệp ác mà chẳng bị nhiễm hoại.

Tiếp vì các người, thọ nhận Tam Muội Gia Giới Án.

Hai tay kết Phộc (Kim Cương Phộc), duỗi Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) như cây kim. Chân Ngôn là:

Án, tam muội gia, tát-đát-tông

ॐ समिष्टं च

OM_ SAMAYA STVAM SVĀHĀ

Nay vì các người thọ nhận Tam Muội Gia Giới xong. Từ nay trở đi, hay khiến cho các người nhập vào địa vị của Như Lai, là Chân Phật Tử, từ Pháp hóa sinh, được Pháp Phân của Phật

Tiếp kết Vô Lượng Uy Đức Tự Tại Quang Minh Như Lai Ấn. Tay trái tưởng cầm vật khí, tay phải búng ngón Nhân (ngón giữa phải) Thiên (ngón cái phải). Tưởng ở trong lòng bàn tay trái có một chữ Tông (𑖔 -VAM) tuôn ra mọi thứ Pháp Thực Cam Lộ. Liên tụng Thí Thực Chân Ngôn là:

Ấn, tát phộc đất tha nga đa, phộc lộ chỉ đế, tông, bà la bà la, tam bà la, tam bà la, hồng

𑖕 𑖔𑖕 𑖔𑖕𑖔𑖕𑖔𑖕𑖕𑖕 𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕 𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕

OM SARVA TATHĀGATA AVALOKITE VAM BHARA BHARA SAMBHARA SAMBHARA HŪM

Này các Phật Tử! Nay cùng các người, làm Ấn Chú xong, biến một món thức ăn làm vô lượng thức ăn, lớn như núi Tu Di, ngang bằng Pháp Giới, rốt cuộc không thể hết

Lại dùng Ấn trước, tụng Chân Ngôn này là:

Năng mô tam mãn đa một đà nam, tông

𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕 𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕𑖕

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM VAM

Này các Phật Tử! Nay cùng với các người tác Ấn Chú xong. Do uy lực gia trì của Ấn Chú này, tưởng ở trong An tuôn ra Cam Lộ thành biển sữa, lưu chú Pháp Giới rộng cứu giúp các người, tất cả hữu tình no đủ sung túc.

Lúc đó Hành Giả liền dùng tay phải cầm vật khí Cam Lộ, hướng mặt về phương Đông, đứng viết ở trước Đàn (hoặc trên đất sạch, hoặc trên tảng đá lớn, hoặc ở cái bồn ngói sạch... cũng gọi là **Vu Lan Bồn, sinh Đài** cũng được) Hoặc trong suối, ao, sông, biển, giòng nước chảy dài. Chẳng được viết ở dưới cây Thạch Lựu, Đào vì Quỷ Thần sợ hãi chẳng được ăn. Hoặc Minh Vương, chư Thiên trong **Thánh Chúng Đàn**

Nếu bố thí thức ăn uống (đề trên **Sinh Đài** là Bản Pháp vậy), hoặc cúng dường chư Phật, chúng Thánh... ở phân trên, vào canh năm, sáng sớm, khi mặt trời mọc là lúc cúng dường

Hoặc Pháp Quỷ Thần, nên vào lúc **Nhân Định** (?) giờ Tý cũng được (**Nhân Định** tối thượng) Pháp **Bản A Xà Lê**. Nếu ở thời Trai, hết một ngày chỉ gia trì vào thức ăn uống, nước... bố thí cho chim bay trên hư không, loài Thú, loài Thủy Tộc. Chẳng kén chọn thời tiết chỉ dùng bố thí.

Nếu tác Pháp **Ngạ Quỷ Thí Thực** nên vào giờ Hợi là lúc bố thí. Nếu ở thời Trai mà cho Quỷ đói ăn thì uổng công lao bày biện, cuối cùng không có hiệu quả. Chẳng đúng thời tiết, vọng sinh hư dối thì Quỷ Thần chẳng được ăn. Chẳng theo Thầy thọ nhận thì tự chiêu vời tai họa, thành tội trộm Pháp.

Các hàng Phật Tử! Tuy lại mới dùng nhóm loại, đừng đem sân hận, như thế chỗ bố thí của ta, tất cả không ngại, không cao không thấp, bình đẳng rộng khắp, chẳng lựa oán thân. Ngày nay chẳng được dùng Quý khinh Tiện, ý mạnh lẫn yếu; ức hiếp trẻ nhỏ, người đơn độc... khiến chẳng được ăn, khiến chẳng quân bình, vượt sự cứu giúp hiền lành của Phật. Ất nên cùng nhau yêu mến giống như cha mẹ tưởng có một con.

Này các Phật Tử! Các người đều có cha mẹ, anh em trai, chị em gái, vợ con, quyến thuộc, bạn lành, thân thích. Hoặc có việc, duyên đến chẳng được...

Phật Tử các người! Từ Bi yêu nhớ mỗi mỗi đều đến cầm giữ thức ăn uống, tiền tài, vật dụng...lần lượt đem bỏ thí cho sung túc , no đủ , không có thiếu thốn, khiến phát ý Đạo, là hẩn Tam Đồ (ba nẻo ác), vượt xa bốn Luru (bốn loài), nên bỏ thân này mau vượt lên Đạo Quả.

*Lại vì các người đem thức ăn sạch này chia làm ba phần. Thứ nhất bỏ thí cho Thủy Tộc khiến được **Nhân Không**. Thứ hai bỏ thí cho loài có lông mao (Mao Quần) khiến được **Pháp Tịch**. Thứ ba bỏ thí cho **Tha Phương Bẩm Thức Đào Hình** (?) thầy khiến cho đầy đủ thì được **Vô Sinh Nhân***

Tiếp kết **Phổ Cúng Dương Ân**. Tác Kim Cương Hợp Chương, đề Ân ngang trái tim. Chân Ngôn là:

Án, nga nga năng, tam bà phộc, phộc nhật-la, hộc

ॐ ३ ३ ३ ३ ३ ३ ३ ३

OM_ GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH

Các hàng Phật Tử theo đến đã nhận thức ăn uống đều là Nhân Gian mua rẻ bán đắt, nuôi dưỡng sinh mệnh bằng cách uống rượu, ăn thịt khô, dùng tiền tài, máu thịt tươi sống... boc mùi cay nồng xú ố. Tuy lại nhận được thức ăn uống như vậy, ví như thuốc độc tòn hoại nơi thân, chỉ thêm gốc khổ, trầm luân trong biển khổ không có dịp giải thoát.

*Ta (tên là...) y theo Giáo Pháp của Như Lai, tinh thành buông bỏ hết, bày biện Pháp Hội rộng lớn **Vô Già** này .*

*Các người! Ngày nay gặp **Giới Phẩm Thắng Thiện** ấy thấm ướt thân. Ở đời quá khứ rộng phụng sự chư Phật, gần gũi bạn lành, cúng dường Tam Bảo. Do nhân duyên này gặp **Thiện Tri Thức**, phát tâm Bồ Đề, thệ nguyện thành Phật chẳng cầu quả khác. Trước tiên đắc Đạo, lần lượt cùng độ thoát.*

*Lại nguyện các người, ngày đêm luôn luôn ủng hộ cho Ta mãi thành ước nguyện. Dùng Công Đức đã sinh do **Thí Thực** này, đem hồi thí khắp các hữu tình trong Pháp Giới, cùng các hữu tình đồng đem hết Phước này đều hồi thí đến **Bồ Đề Vô Thượng**, Nhất Thiết Trí Trí , đùng vời Quả khác, nguyện mau thành Phật.*

Tiếp kết **Phụng Tống Ân**. Hai tay nắm Kim Cương Quyền, Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng móc nhau, tùy tụng rồi kéo mở. **Kim Cương Giải Thoát Chân Ngôn** là:

Án, phộc nhật-la, mục khát-xoa, mục

ॐ ३ ३ ३ ३ ३

OM_ VAJRA MUKSA MUH

Đức Phật bảo A Nan: “Nếu đời sau này có **Bật Sô**, **Bật Sô Ni**, **Ô Ba Tác Ca**, **Ô Ba Tư Ca**, mỗi buổi sáng sớm hoặc ở thời Trai với tất cả Thời thường dùng Pháp này với các Chân Ngôn, bảy tên Như Lai gia trì vào thức ăn uống, bỏ thí cho hàng Quỷ đói...tu hành.

Hành Giả nên ở thời Trai với tất cả Thời vì các Quỷ đói với Quỷ Thần khác lấy thức ăn uống chứa đầy trong vật khí sạch ra, sau đó ở **Nhân Định** (?giờ Tý) gia trì , bỏ thí cho vô lượng Quỷ đói với Quỷ Thần khác (Tất cả Thời chỉ có thức ăn sạch chưa từng thọ dụng, giữ lấy bỏ thí) liền hay đầy đủ vô lượng Phước Đức, át đồng với nhóm Công Đức cúng dường trăm ngàn câu chi Như Lai không có sai khác, thọ mệnh thêm dài; tăng ích cho sức khỏe, sắc đẹp, đầy đủ căn lành. Tất cả Phi Nhân, Dạ Xoa, La Sát, các Quỷ Thần ác chẳng dám xâm hại. Lại hay thành tựu vô lượng uy đức.

Nếu muốn có thể bố thí cho các hàng Quý đỏi, Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các Quỷ Thần, vong linh người chết đã lâu. Dùng thức ăn uống sạch chứa đầy trong một vật khí, tác Ấn Chú trước ném vào trong dòng nước sạch . Làm như vậy liền thành thức ăn uống mỹ diệu của Thiên Tiên, cúng dường cầu chi hằng hà sa số Quý đỏi, Bà La Môn Tiên, Diêm La Sở Ty, Nghiệp Đạo, Minh Quan với các Quỷ Thần, vong linh người chết đã lâu ... được uy lực của Ấn Chú gia trì vào thức ăn đều thành tựu ước nguyện căn bản, các công đức Thiện. Mỗi mỗi đồng thời phát lời Thệ Nguyện, chú nguyện cho Thí Chủ thêm dài Thọ Mệnh, Phước Đức, an vui. Lại khiến cho tâm của người ấy đỏi với chỗ thấy nghe, chính giải trong sạch, đầy đủ căn lành, mau chứng Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề. Lại đồng với nhóm Công Đức cúng dường trăm ngàn hằng hà sa Như Lai không có sai khác. Tất cả Oan Thù chẳng thể xâm hại.

Nếu Bát Sô, Bát Sô Ni, Ô Ba Tác Ca, Ô Ba Tư Ca hoặc muốn cúng dường báu Phật Pháp Tăng nên dùng hương, hoa, đèn, hương xoa bôi, thức ăn uống thượng diệu... dùng Ấn Chú trước gia trì phụng hiến thời chư Phật, Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh vui vẻ khen ngợi mọi thứ công đức. Luôn vì chư Phật ghi nhớ xung tán; chư Thiên, Thiện Thần thường đến ủng hộ. Người đó liền mãn túc **Đàn Ba La Mật**”

Đức Phật bảo A Nan: “Ông tùy theo lời của Ta, như Pháp tu hành, rộng tuyên lưu bố khiến cho các chúng sinh mệnh ngắn, phước mỏng...khắp cả được thấy nghe, thường tu Pháp này, thọ mệnh sống lâu, tăng trưởng Phước Đức”

Khi đó, Đức Phật nói: “**Kinh Vị A Nan cập cứu bạt Diệm Khẩu Nga Quỷ nhất thiết chúng sinh Đà La Ni** (Đà La Ni vì A Nan với cứu bạt quý đỏi Diệm Khẩu, tất cả chúng sinh). Dùng danh tự đó, ông nên phụng trì”

Tất cả Đại Chúng với nhóm A Nan.. nghe lời Phật dạy, một lòng tin nhận, vui vẻ phụng hành.

KINH DU GIÀ TẬP YẾU
CỨU A NAN ĐÀ LA NI DIỆM KHẨU QUỶ NGHI
Hết

10/07/2008